

Số: 175/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 10 tháng 03 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 169/2020/TLST – HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2020 về việc xin ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Thế H; sinh năm 1989

ĐKHKT: Xóm 6 thôn T, xã T, huyện K, tỉnh T; Nơi ở hiện nay: Số 12 ngách 37/11 ngõ 37 D, quận C, thành phố H

Bị đơn: Chị Vũ Thị N, sinh năm 1989

ĐKHKT: Đội 1 thôn A, xã Q, huyện Q, tỉnh T; Chỗ ở hiện nay: Số 17 ngõ 7 A, tổ 2 phường M, quận H, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 03 năm 2020;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Thế H và chị Vũ Thị N.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:
 - Về con chung: anh chị xác nhận có 01 con chung là Phạm Thế Khải M, sinh ngày 07/01/2019.

Anh H và chị N thống nhất thỏa thuận giao con chung cho chị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; anh H tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh H và chị N xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung.

- Về án phí: Anh Phạm Thế H tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, anh H phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự về việc cấp dưỡng nuôi con chung; được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 8820 ngày 28 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Các đương sự.
- UBND xã T, huyện K, tỉnh T
(GCNKH số 28 ngày 27/9/2017)
- Lưu HS.

Thẩm phán

Trương Thị Hạnh